

Bù Gia Mập, ngày 15 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 95/2020/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2020 về việc “*Ly hôn; tranh chấp về nuôi con chung*” giữa:

* *Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị A*, sinh năm 1992

* *Bị đơn: Anh Trần Tiến B*, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: thôn 10, xã ĐỒ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị A và anh Trần Tiến B (*Chị A và anh B kết hôn ngày 27 tháng 10 năm 2009 theo Giấy đăng ký kết hôn số 71 quyển số 01, của Ủy ban nhân dân xã ĐỒ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước*).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị A và anh Trần Tiến B thuận tình ly hôn.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị A và anh Trần Tiến B thống nhất thỏa thuận giao con chung là cháu Trần Ngọc C, sinh ngày 26 tháng 01 năm 2011; cháu Trần Thanh D, sinh ngày 30 tháng 4 năm 2012 và cháu Trần Khánh Đ, sinh ngày 27 tháng 4 năm 2016 cho chị Nguyễn Thị A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu C; cháu D và cháu Đ trưởng thành đủ 18 tuổi; Về cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên đều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con nếu có căn cứ cho rằng mình hoặc bên kia không đáp ứng được quyền lợi cho con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị A phải nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền là 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0019243 ngày 18 tháng 5 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Hoàn trả cho chị A số tiền còn lại là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- CC THA DS huyện Bù Gia Mập;
- UBND xã ĐỒ,
huyện Bù Gia Mập, T. Bình Phước;
- Chị A, anh B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Văn Phú Vinh